ISSN 2354-0575

BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH NHÂN THÂN CỦA CON TRONG CÁC VỤ ÁN LY HÔN

Lê Thị Hòa, Nguyễn Thị Lệ Hương
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 03/03/2017
Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 10/04/2017
Ngày bài báo được duyệt đăng: 02/05/2017

Tóm tắt:

Ngày nay, khi xã hội ngày càng phát triển thì ly hôn là một hiện tượng xã hội xuất hiện ngày càng nhiều và ngày càng được xã hội quan tâm vì những hậu quả nặng nề của nó. Về nguyên tắc, khi cuộc sống vợ chồng rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được thì ly hôn là quyền tự do lựa chọn cho cuộc sống bế tắc của hai vợ chồng. Tuy nhiên, không phải giải pháp nào cũng là hoàn hảo. Ly hôn là sự kết thúc của một cuộc hôn nhân không thành nhưng nó lại là sự bắt đầu cho một vấn đề xã hội phải bàn tới. Đó chính là hậu quả nặng nề của ly hôn mà những đứa con phải gánh chịu. Trong khoa học pháp luật nói chung và Luật hôn nhân và gia đình nói riêng, bảo vệ quyền của trẻ em là hệ thống các biện pháp, cơ chế, cách thức được pháp luật quy định nhằm đảm bảo thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của con trên thực tế, đảm bảo cho các quyền cơ bản của con không bị xâm phạm, hạn chế hoặc bị ảnh hưởng xấu do việc ly hôn của cha mẹ gây ra, cũng như đảm bảo việc xử lý nghiêm khắc, kịp thời mọi hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của con.

Từ khoá: *Ly hôn, nhân thân.*

1. Đặt vấn đề

Bảo vệ quyền lợi của con trong các vụ án ly hôn là vấn đề mang tính cấp thiết. Trên thực tế, mỗi gia đình lại có những hoàn cảnh và điều kiện khác nhau, do đó tùy từng trường hợp, cách thức để bảo vệ quyền lợi của con là khác nhau. Tuy nhiên, pháp luật với vai trò điều chỉnh các quan hệ xã hội cần đưa ra những nguyên tắc chung để điều chỉnh quan hệ của cha mẹ với con sau khi ly hôn nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con trong mọi hoàn cảnh. Hệ thống các quy định về bảo vệ quyền lợi của con trong vụ án ly hôn được xây dựng và ban hành dựa trên nền tảng những nguyên tắc của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

2. Nội dung

2.1. Nghĩa vụ và quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của cha mẹ.

Khác với các quan hệ pháp lý thông thường khác, quan hệ gia đình chịu sự điều chỉnh của các quy phạm pháp luật và cả các yếu tố truyền thống, đạo đức. Cha mẹ, với tư cách là người sinh ra con cái có thiên chức và trách nhiệm nuôi dạy con trưởng thành, cũng như có các quyền nhất định. Khoản 1 Điều 71 Luật HN&GĐ năm 2014 quy định rõ cha mẹ có quyền ngang nhau đối với việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Khi vợ chồng ly hôn, họ không thể cùng nhau thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng con như lo cho con từng bữa ăn, giấc ngủ được mà quyền và nghĩa vụ này được thực hiện bởi người trực tiếp nuôi con. Nhưng người không trực tiếp nuôi con vẫn phải thực hiện việc này một cách gián tiếp qua việc thăm nom và cấp dưỡng nuôi con. Như vậy, dù cha mẹ đã ly hôn nhưng nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con vẫn được pháp luật đặt ra cho cả hai người, trong đó việc chăm lo cho cuộc sống hằng ngày của con thuộc nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con. Khoản 1 Điều 72 Luật HN&GD năm 2014 khẳng định: "Cha mẹ có nghĩa vụ và quyền giáo dục con, chăm lo và tạo điều kiện cho con học tập" và "Cha mẹ hướng dẫn con chọn nghề; tôn trọng quyền chọn nghề, quyền tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của con" [Khoản 2 Điều 72].

Khi cha mẹ ly hôn, một trong hai người không thường xuyên gặp gỡ con họ như người kia nhưng không vì thế mà họ không còn trách nhiệm giáo dục con. Dù người trực tiếp nuôi dưỡng không muốn người kia tham gia vào việc giáo dục con chung thì họ cũng không có quyền ngăn cản bởi bên cạnh nghĩa vụ, đó cũng là quyền của người không trực tiếp nuôi con đối với con của họ. Do vậy, bên trực tiếp nuôi dưỡng cần phải tạo điều kiện để người không trực tiếp nuôi con được gần gũi con, tiếp xúc với con, tạo cho con tâm lý thoải mái, nhẹ nhàng để con không cảm thấy bị cô đơn, thiệt thòi. Cha mẹ cần trao đổi với nhau về cách thức chăm sóc, nuôi dưỡng, trông nom, giáo dục con và cùng giúp đỡ lẫn nhau trong những việc này khi một bên bận rộn, ốm đau đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho sự phát

triển của con.

2.2. Xem xét giải quyết vấn đề người trực tiếp nuôi con trong vụ án ly hôn

Vấn đề trao quyền trực tiếp nuôi dưỡng con cho ai luôn là một nội dung quan trọng trong các vụ án ly hôn, có ý nghĩa quyết định đối với cuộc sống và tương lai của các con. Bởi vì, người trực tiếp nuôi con là người cùng sống với con trong một mái nhà, có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển về nhân cách, trí tuệ, thể chất của trẻ. Một quyết định sai lầm khi giao con cho người kia nuôi có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng không thể khắc phục được. Vì vậy, việc giao con cho ai nuôi dưỡng, giáo dục trực tiếp luôn được Tòa án xem xét một cách toàn diện và cẩn trọng, phải đảm bảo được lợi ích tốt nhất cho con cái mà không dựa vào những toan tính hay quyền lợi của cha mẹ chúng. Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định tại Khoản 2 Điều 81 "Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghiã vụ và quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thoả thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con;....". Việc xác định quyền lợi về mọi mặt của con phải căn cứ vào hoàn cảnh của người trực tiếp nuôi con. Quyền lợi về mọi mặt của con không chỉ là đáp ứng những nhu cầu tối thiểu mà còn bao gồm những điều kiện cần thiết cho sự phát triển về thể chất và trí tuệ của con.

Cũng có trường hợp cả cha và mẹ không ai có đủ tư cách hoặc điều kiện để được thực hiện quyền trực tiếp nuôi con thì có thể giao con cho một người khác nuôi dưỡng. Người đó có thể là ông bà, cô, dì, chú, bác hoặc là anh, chị, em đã thành niên... của đứa trẻ, có điều kiện bảo đảm cuộc sống ổn định cho các em. Miễn sao quyền lợi của những đứa con được bảo vệ toàn diện nhất. Tất nhiên là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái cũng không vì thế mà mất đi.

Xuất phát từ lợi ích của con, Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: "Nếu con từ đủ 7 tuổi trở nên thì phải xem xét nguyện vọng của con" việc hạ độ tuổi của con từ đủ 9 tuổi xuống còn từ đủ 7 tuổi trong việc xem xét nguyện vọng của trẻ muốn ở với ai khi cha mẹ ly hôn như quy định của Luật HN&GĐ năm 2014 là hoàn toàn hợp lý về cả cơ sở lý luận và thực tiễn. Về cơ sở lý luận theo quy định của Luật HN&GĐ năm 2014 thì con từ đủ 7 tuổi trở nên được bày tỏ nguyện vọng của mình và cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nghĩa vụ xem xét đến nguyện vọng đó. Có nghĩa là, việc bày tỏ ý chí của trẻ từ đủ 7 tuổi trở lên không mang tính quyết định trong việc giao con cho ai nuôi khi cha mẹ ly hôn mà việc xem xét quyền lợi mọi mặt của con mới là yếu tố quyết định.

Pháp luật Hôn nhân và gia đình còn quy định một trường hợp đặc biệt: "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con" [Khoản 3, Điều 81]. Tuy nhiên, Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đã bổ sung và quy định cụ thể "... Trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục..." như người mẹ đang phải chấp hành hình phạt tù, đang phải điều trị bệnh, thường xuyên phải đi công tác xa nhà,... thì tòa án có thể giao con "dưới 36 tháng tuổi" cho người bố hoặc người khác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Nếu thực sự người mẹ không thể thực hiện được hiện được trách nhiệm trực tiếp nuôi con tốt bằng người cha mà cả hai bên không có thỏa thuận trước thì tòa án cũng có thể không giao con cho người mẹ trực tiếp nuôi.

Như vậy, trong một vụ án ly hôn, ngoài vấn đề phân chia tài sản, việc giao con cho ai nuôi dưỡng là một trong những nội dung quan trọng nhất mà Tòa án phải quyết định. Bởi vì, khi cha mẹ ly hôn, người bị tổn thương nhiều nhất vẫn là những đứa con, nhất là khi đang ở lứa tuổi chưa thành niên - lứa tuổi rất cần sự chăm sóc của cả cha và mẹ để phát triển toàn diện. Vì vậy, khi quyết định người trực tiếp nuôi con Tòa án sẽ xem xét các điều kiện về việc chăm sóc, nuôi dưỡng cũng như tình cảm, đạo đức, phương pháp nuôi dạy con cái... của cha và mẹ.

2.3. Bảo vệ quyền, lợi ích của con trong các vụ án ly hôn qua quyền thăm nom con sau khi cha mẹ ly hôn

Quyền thăm nom con là một quyền nhân thân của người không trực tiếp nuôi con và những người khác có nghĩa vụ tôn trọng quyền này. Tuy nhiên, trên thực tế xẩy ra rất nhiều trường hợp, vì mối quan hệ với người chồng hay người vợ mà sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con và nhiều khi cả những người thân của họ không muốn và tìm mọi cách để người kia không thực hiện được quyền của mình đối với con. Đây là hành vi không chỉ vi phạm quyền của người không trực tiếp nuôi con đối với con cái của họ mà nó còn ảnh hưởng trực tiếp đến đứa con thân yêu của họ. Con cái luôn luôn mong muốn nhận được sự quan tâm của cả cha và mẹ. Mong muốn ấy là hoàn toàn chính đáng và người trực tiếp nuôi dưỡng không có quyền hạn chế mong muốn ấy của con. Vì vậy, để đảm bảo cho quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con được thực hiện một cách thuận lợi và cũng là để bảo vệ quyền lợi của con. Luật Hôn nhân và gia đình

đã quy định tại khoản 3 Điều 82: "Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở". Tuy nhiên pháp luật cũng quy định rõ: "Cha, mẹ người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó." [27, Điều 82] và Điều 83 của luật này lại tiếp tục quy định "... Cha, mẹ người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình."

Như vậy, trong vấn đề thăm nom con, pháp luật đã quy định rất chặt chẽ để vừa đảm bảo quyền lợi chính đáng của người không trực tiếp nuôi con, đồng thời đảm bảo được ý nghĩa của quyền này. Đó là quyền thăm nom con chỉ có thể được đảm bảo và tôn trọng nếu như nó xuất phát từ lợi ích của con cái. Còn nếu quyền này bị người không trực tiếp nuôi con lợi dụng, làm ảnh hưởng xấu đến con thì pháp luật sẽ hạn chế quyền này của họ. Đó là một biện pháp rất cần thiết để bảo vệ quyền của con trong vụ án ly hôn.

2.4. Bảo vệ quyền, lợi ích của con trong vụ án ly hôn thông qua việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con cái của cha mẹ là cả một quá trình. Đối với con chưa thành niên thì cha mẹ có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, con đã thành niên nhưng bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì cha mẹ có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Trong thời gian dài như vậy, có những thay đổi nhất định từ phía người trực tiếp nuôi dưỡng cũng như nhu cầu sinh hoạt tối thiểu hàng ngày của con. Vì vậy, sau khi có sự ghi nhận của Tòa án về người trực tiếp nuôi con trong các bản án ly hôn, nếu quyền lợi của con không được đảm bảo thì vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ được đặt ra. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định "Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong những căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có sự thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;"

Như vậy, điều kiện đầu tiên để có thể yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con là phải có sự thỏa thuận của cha mẹ về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng sự thỏa thuận này phải xuất phát từ lợi ích của con và đảm bảo được lợi ích của con. Như đã phân tích ở các phần trên quan hệ hôn nhân và gia đình cũng là một loại quan hệ pháp luật dân sự nên pháp luật luôn tôn trọng sự thỏa thuận của các bên nếu sự thỏa thuận đó là hợp pháp.

Điều kiện thứ hai để Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con là người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Nuôi con là trách nhiệm và cũng là quyền của cha mẹ nhưng khi cha, mẹ người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện để thực hiện quyền và trách nhiệm của mình như sau khi ly hôn thường phải đi công tác xa nhà nhiều năm, bị bệnh tật lâu ngày, hành hạ, ngược đãi con,...thì Tòa án sẽ tùy từng trường hợp cụ thể để quyết định có thay đổi người trực tiếp nuôi con hay không.

Cũng như các quyết định khác có liên quan đến quyền lợi của con cái, trong quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, pháp luật cho phép những người con từ đủ 7 tuổi trở lên thể hiện nguyện vọng của mình "Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên" [27, Khoản 3, Điều 84]. Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, các bên có trách nhiệm thực hiện đúng nghĩa vụ của mình. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con có thể tiếp tục được thực hiện nếu như việc thay đổi lần trước đã không còn phù hợp. Tuy nhiên trong mọi trường hợp, Tòa án cần xem xét một cách kỹ lưỡng để cuộc sống của người con không bị xáo trộn và bảo vệ quyền lợi mọi mặt của con.

2.5. Bảo vệ quyền và lợi ích của con trong vụ án ly hôn thông qua việc đại diện cho con sau khi cha mẹ ly hôn

Đại diện là việc một người nhân danh người khác xác lập, thực hiện giao dịch dân sự trong phạm vi thẩm quyền đại diện, Theo quy định của pháp luật dân sự thì cha mẹ là người đại diện đương nhiên của con chưa thành niên, con đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, trừ một số trường hợp. Khi cha mẹ ly hôn mà có con thuộc đối tượng cần phải chăm sóc nuôi dưỡng thì người trực tiếp nuôi con cũng đồng thời là người đại diện theo pháp luật của con nếu họ đủ điều kiện. Để đảm bảo quyền lợi của con, pháp luật quy định những trường hợp mà cha mẹ không được đại diện cho con.

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đã quy định chi tiết về quyền đại diện của cha mẹ đối với con thông qua các nội dung được ghi nhận tại các khoản 2, 3, 4 của Điều 73. Khoản 2 Điều 73 Luật này đã xác định phạm vi thẩm quyền đại diện của cha mẹ đối với con: "Cha hoặc mẹ có quyền tự mình

thực hiện giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để nuôi mình". Và "Đối với những giao dịch liên quan đến tài sản là tài sản là bất động sản, động sản có đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, tài sản đưa vào kinh doanh của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự thì phải có sự thỏa thuận của cha mẹ" [27, khoản 3, Điều 73]. Mặc dù khi cha mẹ ly hôn, người trực tiếp nuôi dưỡng con là người đại diện cho con trước pháp luật và trước người thứ ba nhưng đối với những loại tài sản có giá trị lớn như trên pháp luật yêu cầu phải có sự thỏa thuận của cả cha và mẹ để đưa ra những quyết định đúng đắn nhất khi xác lập giao dịch để quyền lợi đảm bảo một cách tốt nhất quyền lợi của con. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giành cho cha mẹ quyền được thỏa thuận với nhau, cùng nhau quyết định có, hay không xác lập giao dịch vì lợi ích của con. Đồng thời Luật cũng quy định trách nhiệm liên đới của họ đối với các giao dịch này: "Cha, mẹ phải chịu trách nhiệm liên đới về việc thực hiện giao dịch liên quan đến tài sản của con..." [27, Khoản 4, Điên 73]. Những quy định trên của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là rất hợp lý vì dù vợ chồng đã ly hôn nhưng vẫn là cha mẹ của của con. Vì vậy, dù ai là người đại diện cho con thì cha mẹ vẫn phải có trách nhiệm đối với những quyết định xuất phát từ lợi ích chính đáng của con cái họ. Điều này nhằm đảm bảo quyền lợi cho con trước pháp luật và người thứ ba.

3. Kết luận

Có thể nhận định rằng, với những nội dung quy định quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình cho thấy nhà nước ta bằng pháp luật đã ghi nhận và bảo đảm cho trẻ em nói chung và trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt có cha mẹ ly hôn được hưởng các quyền và lợi ích cơ bản của mình. Các quyền đó bao quát toàn diện những nhu cầu thiết yếu về vật chất và tinh thần trong đời sống hàng ngày của trẻ em, từ việc được nuôi dưỡng, chăm sóc thông qua quy định về người trực tiếp nuôi dưỡng con đến quy định về thăm nom, cấp dưỡng cho con, thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, về quản lý tài sản riêng của con và quy định về bồi thường thiệt hại do con gây ra. Tất cả những quy định này nhằm mục đích đảm bảo quyền lợi cho các con trong vụ án ly hôn, đảm bảo các điều kiện cần thiết để các em có một cuộc sống lành mạnh, an toàn và phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, không để việc ly hôn của cha mẹ lâm ảnh hưởng đến tuổi thơ và tương lai của các em. Vì vậy, cần có những giải pháp đồng bộ để thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích của con trong vụ án ly hôn, đảm bảo tính khả thi của pháp luật.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Văn Cừ, Ngô Thị Hường (2003), *Một số vấn đề lý thuận và thực tiễn về Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
[2]. Quốc hội (2014), *Luật Hôn nhân và gia đình*, Hà Nội.

PROTECTION OF THE RIGHTS AND BENEFITS OF THE BABY IN MARRIAGE CASES

Abstract:

Recently, as the society grows, divorce is a phenomenon attracting more and more social attention due to its heavy consequences. In principle, when the couple's life falls into serious conditions, the common life can not last long, so the purpose of marriage is not reached. The divorce is a choice to free the impasse in daily life. However, neither solution is perfect. Divorce is the end of an unsuccessful marriage but it is the beginning of a social problem to be dealt with. Children have to suffer heavy consequences of the divorce. In both the official law and the Law on Marriage and the Family, the protection of children's rights is a system of measures, mechanisms and methods that are provided for by law. The purpose is ensuring the actual rights and legitimate benefits of children, the children's basic rights are not violated, limited or negatively influenced by parental divorce. Another objective is to certify strict and in time punishments on all trespassing activities upon children's legitimate rights and benefits.

Keywords: *Divorce,*